

Bản án số: **78/2022/HS-ST**

Ngày: 14/6/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;

2- Bà Nguyễn Thị Chấn

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt -Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2022/TLST-HS ngày 01/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/HSST - QĐ, ngày 01/6/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: H Duy K, (Tên gọi khác: Không); Sinh năm: 1996; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi ĐKNKTT: Thôn X 1, xã C, huyện V, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Căn hộ xxxA, tòa XXX.12 KĐT Vinhomes Xxx, xã X, huyện K, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: H Văn Quận (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị Kết, sinh năm 1973 (Đã chết); Bị cáo là con một; Vợ, con: Chưa có; danh chỉ bản số 0513, lập ngày 23/10/2021 tại Công an huyện K, thành phố Hà Nội, thể hiện nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 12/10/2021, Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Vũ Viết H, (Tên gọi khác: Không); Sinh năm: 1996; Giới tính: Nam; Nơi sinh: J; Nơi ĐKNKTT: Thôn X, xã L, huyện T, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Căn hộ xxx, tòa XXX.03 KĐT Vinhomes Xxx, xã X, huyện K, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Vũ Viết Long, sinh năm 1967 và con bà: PhạmThị Lê (Hòa), sinh năm 1973; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 0512, lập ngày 23/10/2021 tại Công an huyện K, thành phố Hà Nội, thể hiện nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 12/10/2021, Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Vũ Thị Minh C, sinh năm 2000; Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn M, xã B, thành phố J, tỉnh J. (Có mặt tại phiên tòa);

2. Chị Phạm Thị Minh V, sinh năm 2000; Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn S, xã B, thành phố J, tỉnh J. (Vắng mặt tại phiên tòa);

3. Chị Vũ Thị Phương Anh, sinh năm 1997; Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Hoàn Sơn, xã Thụy Văn, huyện J, tỉnh J. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 04 giờ 30 phút ngày 12/10/2021, Tổ công tác đảm bảo ANTT - Công an huyện K phối hợp cùng lực lượng bảo đảm bảo vệ KĐT Vinhomes Xxx tiến hành kiểm tra Căn hộ số 23.12 tòa XXX.03 thuộc KĐT Vinhomes Xxx, xã X, huyện K, thành phố Hà Nội. Quá trình kiểm tra tại phòng khách có: Vũ Thị Phương Anh - sinh năm 1997, HKTT: xã Thụy Văn, huyện J, tỉnh J. Tại phòng ngủ có: Vũ Viết H – sinh năm 1996 (chủ nhà); Vũ Thị Minh C – sinh năm 2000 và Phạm Thị Minh V – sinh năm 2000, đều đăng ký HKTT tại: xã B, thành phố J, tỉnh J. Tổ công tác kiểm tra tại phòng ngủ phát hiện 01 túi nilong đựng 01 mảnh viên nén màu xanh được dán phía dưới bàn cạnh đầu giường; 01 đĩa sứ màu trắng được để trong ngăn kéo bàn, trên mặt đĩa có các hạt tinh thể màu trắng và có 01 chiếc thẻ làm bằng nhựa màu đen. Các đối tượng trên đều khai đã sử dụng ma túy Ketamine và ma túy Kẹo. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ vật

chứng và đưa các đối tượng về trụ sở Cơ quan Công an xã X, huyện K, thành phố Hà Nội.

Vật chứng Cơ quan công an huyện K thu giữ của Vũ Viết H:

- 01 chiếc đèn laze màu trắng đã qua sử dụng; 01 chiếc đèn laze màu đen, đã qua sử dụng; 01 bộ loa máy tính màu đen đã qua sử dụng gồm 01 loa to và 02 loa nhỏ; 01 chiếc ĐTDĐ Iphone 12 promax màu vàng đã qua sử dụng, lắp sim liên lạc 0846599966 và 0973226543; - 01 đĩa sứ màu trắng bên trên bề mặt có tinh thể màu trắng được thu giữ toàn bộ vào 01 túi nilong màu trắng kích thước (4x10)cm; - 02 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng có dính tinh thể màu trắng; - 01 thẻ nhựa màu đen bên trên có chữ GUCCI và nhiều chữ, số nhỏ có dính tinh thể màu trắng; - 01 túi nilong màu trắng kích thước (4x8)cm bên trong chứa 01 mảnh viên nén màu xanh có mảnh băng dính ở ngoài túi;

- Thu giữ của H Duy K: 01 chiếc điện thoại Iphone XS max màu đen đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0835885888;

- Thu giữ của Nguyễn Đình Mậu: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu xanh, bạc, đen BKS 29V1-70300, số máy: 1077048; số khung: 038804.

Ngày 13/10/2021, Cơ quan điều tra – Công an huyện K đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở Vũ Viết H tại Căn hộ số 23.12 Tòa XXX.03 KĐT Vinhomes Xxx xã X, huyện K, thành phố Hà Nội nhưng không phát hiện thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Ngày 13/10/2021, Cơ quan điều tra – Công an huyện K đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở H Duy K tại Căn hộ số xxx Tòa XXX.12 KĐT Vinhomes Xxx X, huyện K, thành phố Hà Nội nhưng không phát hiện thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 7493/KLGD-PC09 ngày 20/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội: - 01 mảnh viên nén màu xanh bên trong 1 túi nilông là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,159 gam; - Tinh thể màu trắng bên trên bề mặt 01 đĩa sứ màu trắng (được thu vào 01 túi nilông) là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,056gam; - 02 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 thẻ bằng nhựa màu đen đều có dính ma túy loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra – Công an huyện K thì H Duy K, Vũ Viết H và các đối tượng liên quan khai nhận:

Khoảng 17 giờ ngày 11/10/2021, K đi xe máy nhãn hiệu Honda BKS 29V1- 70300 từ nhà ở V đến nhà của Vũ Viết H tại P23.12 XXX.03 KĐT Vinhomes Xxx để ăn uống. H gọi điện cho Vũ Thị Minh C - sinh năm 2000;

HKTT: xã B, thành phố J, tỉnh J đến nhà chơi và bảo C rủ thêm bạn là Phạm Thị Minh V - sinh năm 2000; HKTT: B, thành phố J, tỉnh J và Vũ Thị Phương Anh - sinh năm 1997; HKTT: xã Thụy Văn, huyện J, tỉnh J cùng đến. C đồng ý. Trong khi chờ C, V và Phương Anh đến thì K rủ H đi mua ma túy về sử dụng, H đồng ý. K sử dụng điện thoại của K nhắn tin cho đối tượng tên Thìn mua 04 viên ma túy MDMA “gọi là ma túy kẹo” với giá 1.200.000 đồng và 01 chỉ ma túy Ketamine “gọi là ma túy ke” với giá 2.300.000 đồng và hẹn đến trước cửa công an ninh số 4 của KĐT Vinhomes Xxx gần cầu vượt Phú Thị để lấy ma túy. K điều khiển xe máy chở H đến trước cửa công an ninh số 4 của KĐT Vinhomes Xxx chờ nhận ma túy. K chuyển số tiền 3.500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng MBBANK số 6938666661998 tên BUI QUANG THIN theo yêu cầu của Thìn. Khoảng 05 phút sau thì một nam thanh niên không rõ nhân thân đến đưa cho H một túi nilông chứa 04 viên ma túy Kẹo và túi nilông chứa 01 chỉ ma túy Ke. Sau khi mua được ma túy, K điều khiển xe máy chở H về đến hầm đỗ xe của tòa nhà XXX.03, H đưa số ma túy vừa mua được cho K cầm và cùng lên phòng tiếp tục uống rượu. K cất số ma túy vừa mua được trên ở tủ bếp. Khoảng 00 giờ ngày 12/10/2021, khi C, V và Phương Anh đến Sảnh XXX.03 KĐT Vinhomes Xxx thì K xuống đón và đưa lên phòng ngồi ăn cùng H và K. Đến khoảng 01 giờ ngày 12/10/2021, K rủ mọi người vào phòng ngủ sử dụng ma túy rồi lấy số ma túy cất ở tủ bếp đưa cho H. H bẻ viên ma túy Kẹo ra thành các mảnh nhỏ đưa cho K, C và V sử dụng bằng cách uống cùng nước ngọt. Riêng Phương Anh cầm ma túy Kẹo nhưng không sử dụng mà đi vào nhà vệ sinh vứt ở bồn cầu sau đó nằm ngủ tại phòng khách. Số ma túy Kẹo còn lại H cất vào túi nilông dùng băng dính dán ở dưới mặt bàn cạnh giường trong phòng ngủ và nói với K, C, V và Phương Anh là sau khi sử dụng hết ma túy ke (Ketamine) thì tiếp tục sử dụng kẹo (MDMA). H vào phòng ngủ bật nhạc để K, C, V nghe. Sau đó H cầm ma túy Ketamine đi ra phòng khách cho vào đĩa, dùng thẻ nhựa màu đen bên trên có chữ GUCCI và nhiều chữ, số nhỏ để sào “Ke”, chia ma túy trong đĩa ra thành từng đoạn nhỏ, lấy 2 tờ mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn lại thành 2 ống hút mang vào phòng ngủ cho mọi người sử dụng. Khoảng 04 giờ ngày 12/10/2021 khi K, H, C, V đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra – Công an huyện K H Duy K và Vũ Viết H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 71/CT-VKSGL, ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K quyết định truy tố các bị cáo H Duy K và Vũ Viết H ra trước Tòa với tội danh “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo H Duy K và bị cáo Vũ Viết H đã thừa nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, các bị cáo thừa nhận ngày 12/10/2021 các bị cáo đã có hành vi chuẩn bị chất ma túy, chuẩn bị địa điểm do mình đang quản lý để tổ chức sử dụng, đưa chất ma túy vào người khác là sai, vi phạm pháp luật.

Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Vũ Thị Minh C khai: Ngày 11/10/2021, khi C đang ở phòng trọ cùng V và Phương Anh thì thấy H (Là bạn trai của C) nhắn tin rủ sang chung cư của H chơi. Do vừa cãi nhau với H nên C không đồng ý sang. Sau đó, V và Phương Anh động viên thì C đi cùng sang nhà H. Khi sang đến nhà H, C thấy H và K đang uống bia, ăn hoa quả nên mọi người tham gia. Khoảng 01 tiếng sau thì tất cả ăn xong, nghỉ được một lúc thì H lấy ma túy “Kẹo” ra bẻ thành mảnh nhỏ chia cho mọi người cùng sử dụng. C cũng dùng 01 mảnh “Kẹo” có màu xanh sau đó vào phòng ngủ nằm nghe nhạc. Lúc sau, C thấy H bê 01 đĩa sứ màu trắng bên trên có ma túy “Ke” đã xào sẵn. C lấy ống hút bằng tờ 10.000 đồng đã cuộn sẵn hít 01 đường chỉ “Ke” và nằm nghe nhạc tiếp. Lúc sau, C thấy H vào nằm cạnh và V nằm cạnh K. Khoảng 04 giờ 00 ngày 12/10/2021, Cơ quan Công an vào kiểm tra, phát hiện tại ngăn tủ gắn tường ở đầu giường ngủ có 01 đĩa sứ màu trắng bên trên có tinh thể màu trắng và 01 mảnh viên nén màu xanh trong túi nilông dán băng dính tại mặt dưới của ngăn tủ đều là ma túy “Ke”, “Kẹo”. C khai số ma túy Kẹo còn lại H cất vào túi nilông dùng băng dính dán ở dưới mặt bàn cạnh giường trong phòng ngủ và nói với K, C, V và Phương Anh là sau khi sử dụng hết ma túy ke (Ketamine) thì tiếp tục sử dụng kẹo (MDMA). Tại chỗ, K và H nhận đó là số ma túy của mình cùng mua về để sử dụng nhưng chưa sử dụng hết thì bị kiểm tra. Bản thân C khai rõ việc mình sử dụng ma túy là tự nguyện, không có ai đe dọa, cưỡng ép phải sử dụng. C nhận thức rõ việc sử dụng ma túy nêu trên là sai, vi phạm pháp luật.

Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai trong quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Phạm Thị Minh V: Ngày 11/10/2021, khi V và Phương Anh đang ở phòng trọ của C thì thấy H (Là bạn trai của C) nhắn tin rủ sang chung cư của H chơi nhưng C không đồng ý. Sau đó, K và H có nhắn tin nhờ V và Phương Anh động viên thì C đồng ý đi sang nhà H. Cả ba đi xe taxi sang đến nhà H thấy K xuống đón đưa lên phòng. Sau đó, cả 05 người tham gia uống bia, ăn hoa quả trong thời gian khoảng 01 tiếng thì nghỉ. V thấy H lấy ma túy “Kẹo” ra bẻ thành mảnh nhỏ chia cho mọi người cùng sử dụng.

V cũng dùng 01 mảnh “Kẹo” có màu xanh sau đó vào phòng ngủ nằm nghe nhạc. Lúc sau, V thấy H bê 01 đĩa sứ màu trắng bên trên có ma túy “Ke” đã xào sẵn. V lấy ống hút bằng tờ 10.000 đồng đã cuộn sẵn hít 01 đường chỉ “Ke” và nằm nghe nhạc tiếp. Lúc sau, V thấy K vào nằm cạnh và H nằm cạnh C. V khai số ma túy Kẹo còn lại H cất vào túi nilông dùng băng dính dán ở dưới mặt bàn cạnh giường trong phòng ngủ và nói với K, C, V và Phương Anh là sau khi sử dụng hết ma túy ke (Ketamine) thì tiếp tục sử dụng kẹo (MDMA). Khoảng 04 giờ 00 ngày 12/10/2021, Cơ quan Công an vào kiểm tra, phát hiện tại ngăn tủ gắn tường ở đầu giường ngủ có 01 đĩa sứ màu trắng bên trên có tinh thể màu trắng và 01 mảnh viên nén màu xanh trong túi nilông dán băng dính tại mặt dưới của ngăn tủ đều là ma túy “Ke”, “Kẹo”. Tại chỗ, K và H nhận đó là số ma túy của mình cùng mua về để sử dụng nhưng chưa sử dụng hết thì bị kiểm tra. Bản thân V khai rõ việc mình sử dụng ma túy là tự nguyện, không có ai đe dọa, cưỡng ép phải sử dụng. V nhận thức rõ việc sử dụng ma túy nêu trên là sai, vi phạm pháp luật.

Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai trong quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Vũ Thị Phương Anh: Khoảng 23 giờ 00 ngày 11/10/2021, khi Phương Anh và V đang ở phòng trọ của C thì thấy H nhắn tin rủ sang nhà H chơi nhưng C không đồng ý. Sau đó, K và H có nhắn tin nhờ Phương Anh và V động viên thì C đồng ý đi sang nhà H. Cả ba đi xe taxi sang đến sảnh tòa nhà XXX-03 vào khoảng 12 giờ đêm thì thấy K xuống đón đưa lên phòng xxx của H. Sau đó, cả 05 người tham gia uống bia, ăn hoa quả trong thời gian khoảng 30 phút thì nghỉ và nói chuyện liên quan đến sử dụng ma túy. Do không muốn tham gia nên Phương Anh ra nệm nằm một lúc thì thấy H lấy ma túy “Kẹo” ra bẻ thành mảnh nhỏ chia cho mọi người cùng sử dụng. Phương Anh cũng được H chia cho 01 mảnh “Kẹo” có màu xanh. Do không muốn sử dụng, Phương Anh đã vào nhà vệ sinh vứt bỏ. Sau đó, cả H, C, K, V vào phòng ngủ nghe nhạc. Phương Anh không muốn vào đã chủ động nằm riêng ở đệm bên ngoài. Lúc sau, Phương Anh thấy H bê 01 đĩa sứ màu trắng ra xào “Ke” và đem vào phòng ngủ. Phương Anh khai số ma túy Kẹo còn lại H cất vào túi nilông dùng băng dính dán ở dưới mặt bàn cạnh giường trong phòng ngủ và nói với K, C, V và Phương Anh là sau khi sử dụng hết ma túy ke (Ketamine) thì tiếp tục sử dụng kẹo (MDMA). Khoảng 04 giờ 00 ngày 12/10/2021, Cơ quan Công an vào kiểm tra, phát hiện tại ngăn tủ gắn tường ở đầu giường ngủ có 01 đĩa sứ màu trắng bên trên có tinh thể màu trắng và 01 mảnh viên nén màu xanh trong túi nilông dán băng dính tại mặt dưới của ngăn tủ đều là ma túy “Ke”, “Kẹo”. Tại chỗ, K và H nhận đó là số ma túy của mình cùng mua về để sử dụng nhưng chưa sử dụng hết thì bị kiểm tra. Bản thân Phương Anh khai rõ việc mình không sử dụng ma túy và xin chịu trách nhiệm về lời khai của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng số 71/CT-VKSGL ngày 31/5/2021. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, phân hóa vai trò của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo H Duy K và bị cáo Vũ Viết H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo H Duy K mức án phạt tù từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù; Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Viết H mức án phạt tù từ 07 năm tù đến 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với các bị cáo tính từ ngày 12/10/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên:

-Tịch thu và tiêu hủy: - 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Vũ Viết H và H Duy K, cán bộ CA xã X - CA huyện K, giám định viên. Bên trong phong bì có: 01 mảnh viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilong có khối lượng **0,112** gam là ma túy loại **MDMA** (Đã trừ trích mẫu giám định: 0,047 gam) và tinh thể màu trắng bên trên bề mặt 01 đĩa sứ màu trắng có khối lượng **0,033** gam là ma túy loại **Ketamine** (Đã trừ trích mẫu giám định: 0,023 gam); - 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Vũ Viết H và H Duy K, cán bộ CA xã X - CA huyện K, giám định viên. Bên trong phong bì có: - 01 thẻ nhựa màu đen; - 01 đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng;

-Tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước: - 02 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng đều dính ma túy loại **Ketamine**; - 01 đèn Laze màu trắng, đã qua sử dụng; - 01 đèn Laze màu đen, đã qua sử dụng; - 01 bộ loa máy tính màu đen gồm 01 loa to và 02 loa nhỏ, đã qua sử dụng; - 01 chiếc điện thoại di động Iphone Xsmax màu đen, có lắp sim số: 0835 885 888, đã qua sử dụng;

- Trả lại tài sản cho bị cáo Vũ Viết H: - 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng, có lắp sim số: 0846 599 966 và 0973 226 543, đã qua sử dụng;

Các bị cáo sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, các bị cáo thừa nhận có tội, không oan và thừa nhận hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 12/01/2021 của các bị cáo là sai,

vi phạm pháp luật. Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh và khung hình phạt và đều khẳng định lời khai của mình tại phiên tòa là đúng, xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận tội của bị cáo H Duy K và bị cáo Vũ Viết H hoàn toàn phù hợp của bị cáo về việc tự chuẩn bị ma túy, địa điểm, công cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được các bị cáo tổ chức cho sử dụng ma túy, phù hợp với Biên bản kiểm tra lập hồi 04 giờ 30 phút, ngày 12/10/2021; Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, kết luận giám định, biên bản xét nghiệm nước tiểu ngày 12/10/2021 đối với Vũ Thị Minh C và Phạm Thị Minh V (Dương tính: MDMA, nhóm thuốc lắc) và các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 01 giờ 00 ngày 12/10/2021, tại Căn hộ xxx, tòa XXX.03 KĐT Vinhomes Xxx, xã X, huyện K, thành phố Hà Nội, các bị cáo H Văn K và Vũ Viết H đã có hành vi chuẩn bị địa điểm, chuẩn bị chất ma túy để cung cấp, đưa trái phép chất ma túy loại MDMA dạng viên nén và Ketamine dạng bột để tổ chức cho các đối tượng Vũ Thị Minh C và Phạm Thị Minh V sử dụng trái phép thì bị Cơ quan Công an huyện K kiểm

tra, phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo H Văn K và Vũ Viết H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...

b) Đối với 02 người trở lên; ...

5. Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3]. Tại bản kết luận giám định số 7493/KLGD-PC09 ngày 20/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội: - 01 mảnh viên nén màu xanh bên trong 1 túi nilông là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,159 gam; - Tinh thể màu trắng bên trên bề mặt 01 đĩa sứ màu trắng (được thu vào 01 túi nilông) là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,056 gam; - 02 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 thẻ bằng nhựa màu đen đều có dính ma túy loại Ketamine.

MDMA và Ketamine thuộc danh mục các chất ma túy mà Nhà nước cấm sử dụng.

[4]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, truy tố các bị cáo H Duy K và bị cáo Vũ Viết H ra trước Tòa theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Các bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính

sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội. Ma túy là một tệ nạn xã hội, sử dụng ma túy gây nguy hại đến sức khỏe bản thân người nghiện, làm băng hoại đạo đức, lối sống, làm K kiệt kinh tế gia đình, là một trong những nguyên nhân lây nhiễm HIV và làm phát sinh các tội phạm khác. Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy; Bị cáo H Văn K và bị cáo Vũ Viết H là người trưởng thành có thể phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Mặc dù các bị cáo nhận thức được việc mua ma túy về để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 12/10/2021 các bị cáo đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho các bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[6]. Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm nhưng chỉ mang tính chất giản đơn, các bị cáo tiếp nhận ý chí và cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội và xác định bị cáo H Văn K là người khởi xướng việc mua ma túy để sử dụng nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

Còn đối với bị cáo Vũ Viết H sau khi được bị cáo K khởi xướng thì bị cáo đã đồng ý và tích cực thực hiện tội phạm nên phải chịu trách nhiệm với vai trò thực hành.

[7]. Về nhân thân các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử đánh giá các bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm. Vì vậy, bị cáo K và bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017. Ngoài ra, đối với bị cáo H trước khi bị bắt thì bị cáo H đã có thời gian tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân có xác nhận của Công an xã Đông Phương, huyện Đông Hưng, tỉnh J và bị cáo có ông nội là Vũ Viết Cán là người có công với nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng Chiến hạng nhất vào các năm 1965 và

1984. Do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo K và bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8]. Về Áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, lành mạnh tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, tiềm ẩn nguy cơ gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử và áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa, chống tội phạm chung. Khi quyết định mức hình phạt cũng cần xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của từng bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp để đảm bảo nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo nhận thức sửa chữa sai lầm; - Đối với bị cáo K có vai trò chính trong vụ án. Bị cáo rủ bị cáo H và trực tiếp bỏ tiền và mua ma túy nên hành vi của bị cáo K cần phải xử lý nghiêm, do đó mức hình phạt của bị cáo K phải cao hơn bị cáo H. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng, bản thân bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn ở mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo K cũng đủ tác dụng đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa, chống tội phạm chung và giúp bị cáo cải tạo và trở thành công dân tốt sau này; - Đối với bị cáo H. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[9]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Vũ Viết H và H Duy K, cán bộ CA xã X - CA huyện K, giám định viên. Bên trong phong bì có: 01 mảnh viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilong có khối lượng **0,112** gam là ma túy loại **MDMA** (Đã trừ trích mẫu giám định: 0,047 gam) và tinh thể màu trắng bên trên bề mặt 01 đĩa sứ màu trắng có khối lượng **0,033** gam là ma túy loại

Ketamine (Đã trừ trích mẫu giám định: 0,023 gam); - 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Vũ Viết H và H Duy K, cán bộ CA xã X - CA huyện K, giám định viên. Bên trong phong bì có: 01 thẻ nhựa màu đen; - 01 đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng. Xét đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành, liên quan trực tiếp đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng nên cần thiết tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 02 ống hút được quán bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng đều dính ma túy loại **Ketamine**; - 01 đèn Laze màu trắng, đã qua sử dụng; - 01 đèn Laze màu đen, đã qua sử dụng; - 01 bộ loa máy tính màu đen gồm 01 loa to và 02 loa nhỏ, đã qua sử dụng; - 01 điện thoại di động Iphone Xsmax màu đen, có lắp sim số: 0835 885 888, đã qua sử dụng. Xét đây là vật chứng liên quan trực tiếp đến tội phạm và còn giá trị sử dụng nên cần thiết tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng, có lắp sim số: 0846 599 966 và 0973 226 543, đã qua sử dụng. Xét đây là tài sản của bị cáo H bị cáo sử dụng vào liên lạc cá nhân hàng ngày, không liên quan đến tội phạm nên cần thiết trả lại tài sản cho bị cáo Vũ Viết H.

[10]. Các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với đối tượng Bùi Quang Thìn là người đã bán ma túy cho bị cáo K, ngày 18/4/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K đã ra quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can Bùi Quang Thìn để tạm giam để điều tra trong vụ án khác. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K đã tách tài liệu liên quan đối tượng Thìn để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với Vũ Thị Minh C và Phạm Thị Minh V mặc dù không tham gia bàn bạc, góp tiền để mua ma túy nhưng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật;

- Đối với Vũ Thị Phương Anh không có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K không xem xét xử lý là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu xanh bạc đen BKS 29V1-70300, số máy: 1077048; số khung: 038804 thu giữ của Nguyễn Đình Mậu, anh Mậu khai K gửi chiếc xe này vào ngày 11/10/2021 tại hầm gửi xe tòa XXX.03 Vinhomes Oceanan Park. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của anh Nguyễn Xuân Khải - sinh 1991, trú tại X 1, C, V, Hà Nội. Khi cho mượn xe, anh Khải không biết K sử dụng để đi mua ma túy về sử dụng. Anh Khải có đơn đề nghị nhận lại tài sản. Ngày 27/4/2022 Cơ quan CSĐT – Công an huyện

K đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho anh Khải là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[11]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là đối tượng nghiện, là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[12]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **H Duy K** và bị cáo **Vũ Viết H** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1; (khoản 2 đối với bị cáo H) Điều 51; Điều 17; Điều 58; (Điều 54 đối với bị cáo H); Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: H Duy K **07 (Bảy)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/10/2021;

Xử phạt: Vũ Viết H **06 (Sáu)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/10/2021;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H Duy K và bị cáo Vũ Viết H. .

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

-Tịch thu và tiêu hủy: - 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Vũ Viết H và H Duy K, cán bộ CA xã X - CA huyện K, giám định viên. Bên trong phong bì có: 01 mảnh viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilong có khối lượng **0,112** gam là ma túy loại **MDMA** (Đã trừ trích mẫu giám định: 0,047 gam) và tinh thể

màu trắng bên trên bề mặt 01 đĩa sứ màu trắng có khối lượng **0,033** gam là ma túy loại **Ketamine** (Đã trừ trích mẫu giám định: 0,023 gam); - 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Vũ Viết H và H Duy K, cán bộ CA xã X - CA huyện K, giám định viên. Bên trong phong bì có: 01 thẻ nhựa màu đen; - 01 đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng;

- Tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước: - 02 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng đều dính ma túy loại **Ketamine**; - 01 đèn Laze màu trắng, đã qua sử dụng; - 01 (Một) đèn Laze màu đen, đã qua sử dụng; - 01 bộ loa máy tính màu đen gồm 01 loa to và 02 loa nhỏ, đã qua sử dụng; - 01 điện thoại di động Iphone Xsmax màu đen, có lắp sim số: 0835 885 888, đã qua sử dụng;

- Trả lại tài sản cho bị cáo Vũ Viết H: - 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng, có lắp sim số: 0846 599 966 và 0973 226 543, đã qua sử dụng;

(Số vật chứng trên có đặc điểm như nội dung có trong Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản lập ngày 01/6/2022 hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện K đang quản lý).

4. Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo H Duy K và bị cáo Vũ Viết H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND xã C, huyện V, thành phố Hà Nội;
- UBND xã L, huyện T, thành phố Hà Nội;
- (Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- Lưu: Vp; Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thành Nam

Bản án gốc này có 10 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND xã Q, huyện M, tỉnh Hưng Yên;
- UBND thị trấn Như Quỳnh, huyện M, tỉnh Hưng Yên;

(Thay cho thông báo kết quả xét xử)

- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- Lưu: Vp; Hồ sơ

Đoàn Thành Nam

Bản án gốc này có 10 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND xã Q, huyện M, tỉnh Hưng Yên;
- UBND thị trấn Như Quỳnh, huyện M, tỉnh Hưng Yên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Thay cho thông báo kết quả xét xử)

- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- Lưu: Vp; Hồ sơ

Đoàn Thành Nam

Bản án gốc này có 10 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- UBND phường Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội
(Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội
- Công an, VKSND huyện K
- THADS huyện K
- Lưu: Vp; Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thành Nam

Bản án gốc này có 09 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- UBND phường Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội
(Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội
- Công an, VKSND huyện K
- THADS huyện K
- Lưu: Vp; Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thành Nam

Bản án gốc này có 05 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Bản án gốc này có 05 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Gia L©m, ngày 13 tháng 4 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có

Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Cự

Bà Nguyễn Thị Chấn

Căn cứ vào Điều 199 và điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự

Ngày 13 tháng 4 năm 2017, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện K, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm đã thụ lý số 25/2017/TLST-HS, ngày 13/4/2017 đối với bị cáo Lê Quang Minh bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội truy tố về tội “Trộm cắp Tài sản” theo điểm c khoản 2 điều 138 – Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ, Tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bị cáo Lê Quang Minh phạm tội “Trộm cắp Tài sản”.
Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 2 điều 138, điều 18; khoản 1,3 điều 52; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 33- Bộ luật hình sự

Áp dụng điểm a,đ khoản 2 Điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự

Áp dụng điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

1. Về mức hình phạt: Xử phạt: Lê Quang Minh 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06.01.2017. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Quang Minh 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

4. Về vật chứng: tịch thu để tiêu hủy 01 đoạn vạm phá khóa bằng kim loại dài 06cm hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/3/2017). Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

6. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

Biên bản nghị án này gồm có 01 tờ. Tại phòng nghị án, các thành viên của Hội đồng xét xử đều đã từng người, tự mình đọc lại toàn bộ biên bản nghị án này, công nhận là đúng và đầy đủ và ký xác nhận dưới đây.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa